

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	37,000 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	18.6%	27.6%	146.7%

DT thuần	2024		
	84.7	YoY	▲ 15.8
	tỷ VNĐ		▲ 22.9%

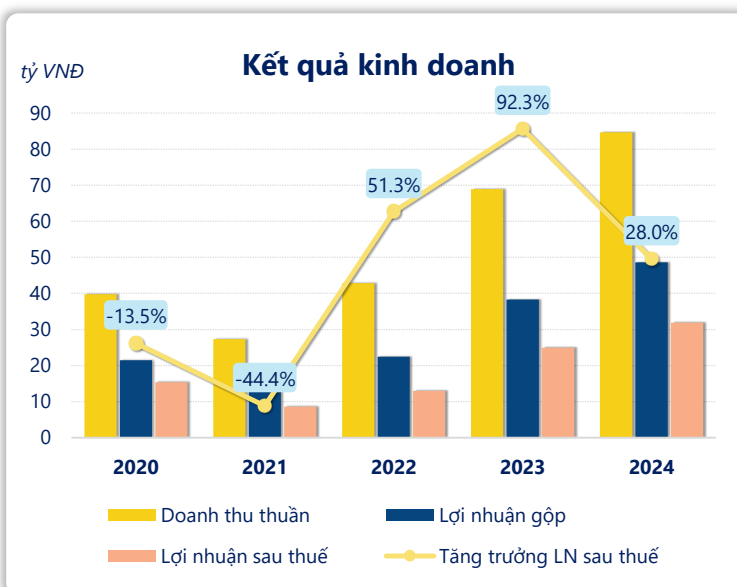
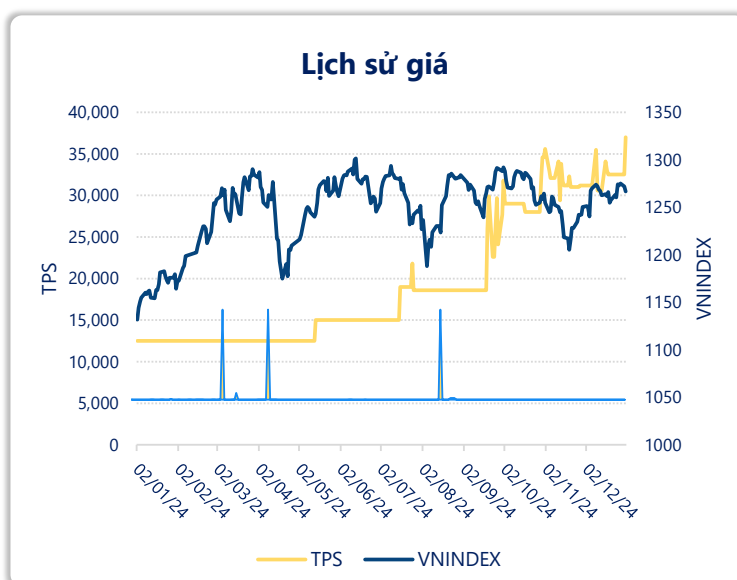
LN gộp	2024		
	48.6	YoY	▲ 10.3
	tỷ VNĐ		▲ 26.9%

LN thuần	2024		
	39.7	YoY	▲ 8.50
	tỷ VNĐ		▲ 26.9%

LN sau thuế	2024		
	31.9	YoY	▲ 7.00
	tỷ VNĐ		▲ 28.0%

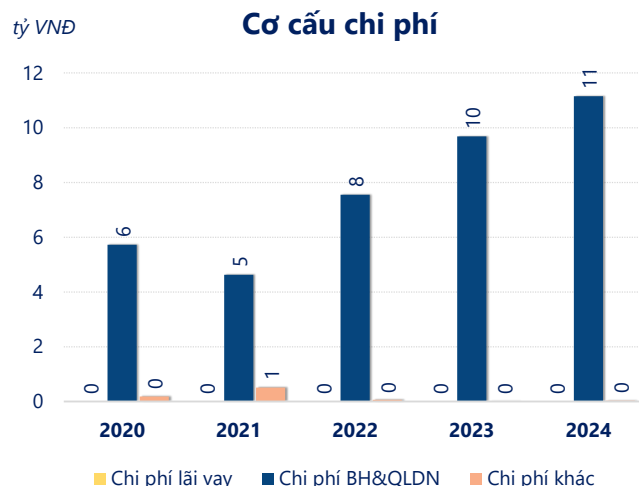
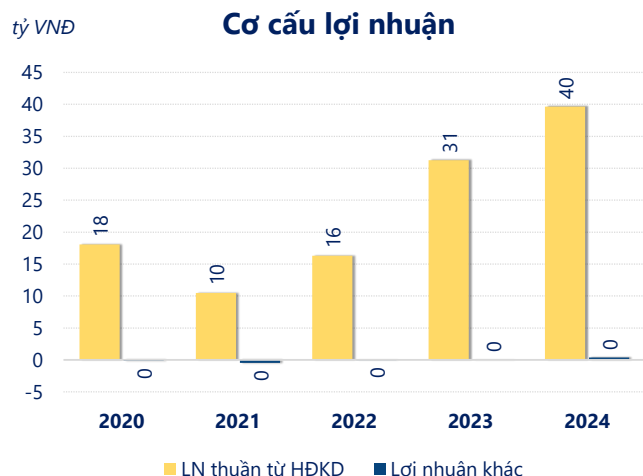
ROE	2024		
	32.4%	+/- YoY	▲ 3.0%

ROA	2024		
	27.5%	+/- YoY	▲ 2.6%



Kết quả kinh doanh **TPS** năm **2024**, doanh thu thuần **tăng mạnh 22.9%** đạt **84.67** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 28.0%** đạt **31.88** tỷ đồng.

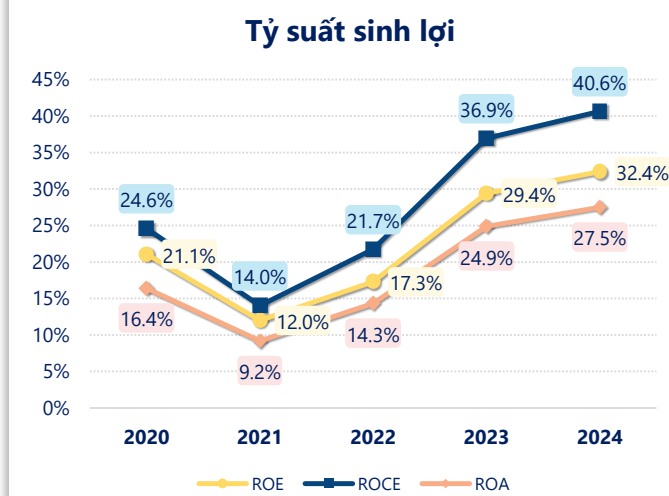
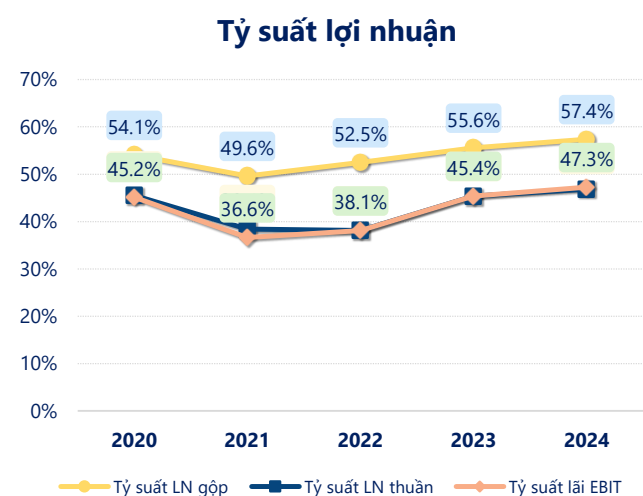
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **32.4%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **TPS** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **39.65** tỷ đồng, **tăng lên 8.41** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (23.16 tỷ đồng) là 16.50 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên** ở mức **11.15** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.03** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của TPS năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **32.4%**, đây là mức **ROE cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



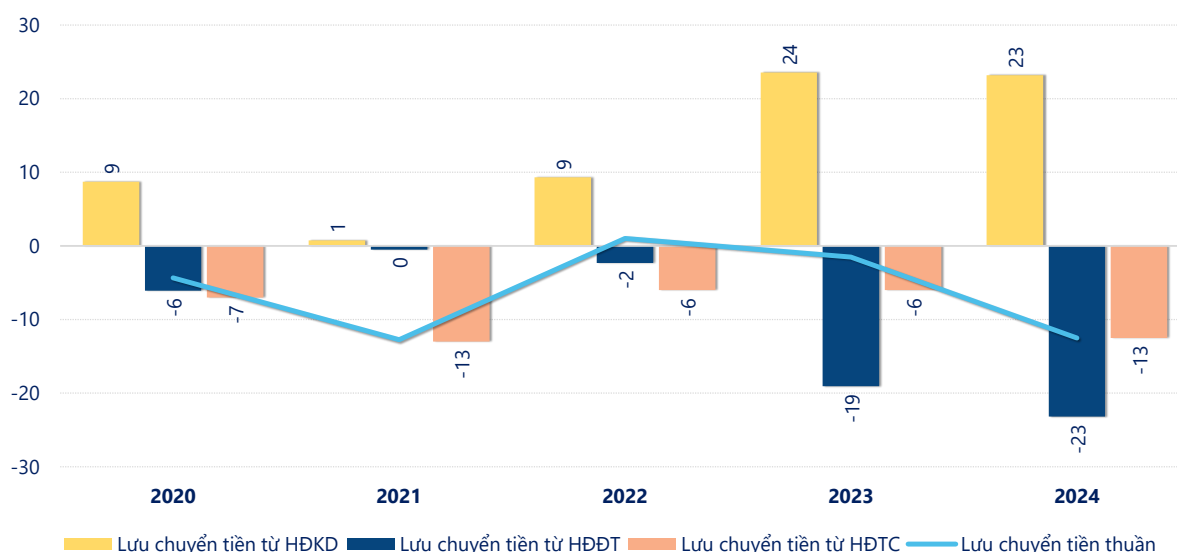
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	39.7	27.3	42.8	68.9	84.7
Giá vốn hàng bán	18.3	13.8	20.3	30.6	36.1
Lợi nhuận gộp	21.5	13.6	22.5	38.3	48.6
Doanh thu HĐTC	2.32	1.55	1.40	2.64	2.22
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	5.72	4.62	7.55	9.68	11.1
LN thuần từ HĐKD	18.1	10.5	16.3	31.2	39.7
Lợi nhuận khác	-0.14	-0.48	-0.02	0.03	0.36
LN trước thuế	17.9	10.0	16.3	31.3	40.0
Lợi nhuận sau thuế	15.4	8.56	12.9	24.9	31.9
LNST của CĐ cty mẹ	15.4	8.56	12.9	24.9	31.9

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của TPS bằng **-12.49** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (-1.52 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **23.20** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-23.19** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-12.50** tỷ đồng.